

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2020

Số: 309 -BC/HVBCTT

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện công tác đấu thầu năm 2019

*Kính gửi: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh*

Thực hiện công văn số 45-CV/HVCTQG-KHTC ngày 13 tháng 01 năm 2010 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về việc báo cáo tình hình thực hiện đấu thầu năm 2019, Học viện Báo chí và Tuyên truyền báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu năm 2019 tại Học viện như sau:

#### **Phần I. Tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà thầu**

##### **I. Kết quả thực hiện:**

##### **1. Tổng hợp chung về kết quả thực hiện hoạt động đấu thầu năm 2018:**

1.1 Tổng hợp kết quả thực hiện lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu thuộc dự án và dự toán mua sắm thường xuyên bao gồm cả qua mạng và không qua mạng năm 2019: Tổng số gói thầu, tổng giá gói thầu, tổng giá trúng thầu, tỷ lệ tiết kiệm thông qua đấu thầu... (theo phụ lục kèm theo).

2. Về công tác phổ biến, quán triệt thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu:

- Kết quả việc phổ biến, quán triệt bằng văn bản: không.
- Số lượng hội nghị, hội thảo phổ biến, quán triệt thực hiện pháp luật về đấu thầu: không
- Số lượng các khóa đào tạo về đấu thầu: không.
- Các hình thức phổ biến khác:

Toàn bộ các cán bộ và chuyên viên của Học viện làm công tác quản lý tài chính, công tác đấu thầu đều cập nhật và được phổ biến về Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, tham gia đầy đủ Hội nghị tập huấn về quản lý đầu tư xây dựng do Học viện trung tâm tổ chức.

Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã áp dụng nghiêm Thông tư số 03/2015/TT-BKH quy định chi tiết lập Hồ sơ mời thầu xây lắp; Thông tư số 01/2015/TT-BKHĐT quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu xây lắp, Thông tư số 04/2010/TT-BKHĐT quy định chi tiết lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu, hồ



sơ yếu cầu sịch vụ tư vấn; Thông tư số 11/2015/TT-BKHĐT quy định chi tiết lập hồ sơ yếu cầu đối với chi định thầu, chào hàng cạnh tranh; Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT quy định chi tiết lập báo cáo thẩm định trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu; Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT quy định chi tiết lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu; Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 08 tháng 9 năm 2015 quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu quan mạng.

*3. Tình hình thực hiện việc đăng tải thông tin trong đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng:*

a/ Kết quả thực hiện việc đăng tải thông tin trong đấu thầu: Học viện Báo chí và Tuyên truyền thực hiện đăng tải đầy đủ Kế hoạch đấu thầu, thông báo mời thầu, kết quả đấu thầu lên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

b/ Kết quả việc lựa chọn nhà thầu qua mạng: đã thực hiện năm gói thầu, tiết kiệm được hơn 38 triệu đồng so với tổng giá gói thầu (Phụ lục đính kèm).

*4. Về tình hình thực hiện việc phân cấp trong đấu thầu:*

Học viện Báo chí và Tuyên truyền áp dụng đúng và nghiêm chỉnh Luật Đấu thầu số 43/3013/QH13 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, theo Quyết định của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, thực hiện đúng các trường hợp về đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh và chi định thầu.

*5. Công tác thanh tra, kiểm tra về đấu thầu:*

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh thường xuyên kiểm tra và cũng như trong kết quả kiểm toán đã cho thấy Học viện Báo chí và Tuyên truyền thực hiện rất tốt về công tác đấu thầu, không xảy ra sai sót, không vi phạm luật đấu thầu. Trong thời gian tới, các cán bộ làm công tác đấu thầu sẽ được cử đi bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ về đấu thầu để đảm bảo công tác đấu thầu hiệu quả hơn.

*6. Công tác đào tạo, bồi dưỡng về đấu thầu:*

Học viện Báo chí và Tuyên truyền có gần 20 cán bộ đã tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác đấu thầu, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao nhưng vẫn thường xuyên tập huấn và bồi dưỡng thêm.

*7. Công tác giải quyết kiến nghị và tình hình xử lý vi phạm về đấu thầu:*

Trong năm 2019 Học viện Báo chí và Tuyên truyền không có vi phạm và không phải giải quyết kiến nghị trong hoạt động đấu thầu.

*8. Thông tin về nhà thầu nước ngoài trúng thầu tại các dự án/gói thầu:*

Không có nhà thầu nước ngoài nào trúng thầu.

9. Cập nhật tên và chức danh của lãnh đạo phụ trách trực tiếp công tác đấu thầu trong phạm vi quản lý của Bộ, ngành hoặc địa phương, doanh nghiệp theo quy định tại khoản 13 Điều 129 Nghị định 63/2014/NĐ-CP:

Không có.

10. Các nội dung khác: Không có.

## II. Đánh giá chung:

Các nhà thầu trúng thầu đều đầy đủ năng lực và kinh nghiệm và đảm bảo triển khai đúng tiến độ.

### Phần II. Tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

Học viện Báo chí và Tuyên truyền không thực hiện một dự án nào theo hình thức PPP.

*D. GIÁM ĐỐC*

Nơi nhận:

- Như K/g;
- Lưu VT, QT.



*Lưu Văn An*

VIỆ  
C  
YENT  
YTRI

THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM D, Đ, E, G KHOẢN 1 ĐIỀU 1 LUẬT ĐẦU THẦU SỐ 43/2013/QH13

Đơn vị: 1.000 đồng

LĨNH VỰC VÀ HÌNH THỨC		Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh
<b>I. THEO LĨNH VỰC ĐẦU THẦU</b>					
1. Phi tư vấn	KQM				
2. Tư vấn	QM	15	1.357.523	1.343.450	14.07
3. Mua sắm hàng hóa	KQM	1	374.898	367.609	7.28
	QM	2	749.452	742.656	6.79
4. Xây lắp	KQM	2	7.614.393	7.544.678	69.71
	QM	1	6.099.239	6.068.018	31.22
<b>Tổng cộng</b>		<b>21</b>	<b>16.195.505</b>	<b>16.066.411</b>	<b>129.09</b>
<b>THEO HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU</b>					
1. Rộng rãi	Trong nước	2	7.614.393	7.544.678	69.71
	Quốc tế	1	6.099.239	6.068.018	31.22
2. Hạn chế	Trong nước				
	Quốc tế				
3. Chỉ định thầu	Trong nước	15	1.357.523	1.343.450	14.07
	Quốc tế				
4. Chào hàng cạnh tranh	Trong nước	3	1.124.350	1.110.265	14.08
	Quốc tế				
5. Mua sắm trực tiếp	Trong nước				
	Quốc tế				
6. Tự thực hiện	Trong nước				
	Quốc tế				
7. Đặc biệt	Trong nước				
	Quốc tế				
8. Tham gia thực hiện của công đồng	Trong nước				
<b>Tổng cộng</b>		<b>21</b>	<b>16.195.505</b>	<b>16.066.411</b>	<b>129.09</b>

11/2013



**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN LỰA CHỌN NHÀ THẦU QUA MẠNG**

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu	Giá trúng thầu	Lĩnh vực đấu thầu	Hình thức lựa chọn nhà thầu
1	2	3	4	5	6
1	Âm ly, loa phục vụ lớp học	524.240	521.720	Mua sắm hàng hóa	Chào hàng cạnh tranh
2	Bảng thông tin điện tử nhà A1	225.212	220.936	Mua sắm hàng hóa	Chào hàng cạnh tranh
3	Thi công xây lắp PCCC nhà A1	6.099.239	6.068.018	Xây lắp	Đấu thầu rộng rãi
	<b>Tổng cộng</b>	<b>6.848.694</b>	<b>6.810.678</b>		

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH  
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

DANH MỤC CÁC GÓI THẦU MUA SẮM NĂM 2019

ĐVT: 1.000 đồng

S TT	Tên gói thầu	KP theo QĐ giao ngân sách	Dự toán được duyet	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Giá trúng thầu (1.000đ)	Tiết kiệm qua đấu thầu	Hình thức giá hợp đồng	Giá trị nghiệm thu	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7=4-6	8	9	10
I	Danh mục mua sắm tài sản QĐ 8670, 28/12/2018	2.443.000	2.439.021		2.418.021	21.000		2.418.021	
1	Mua sắm tập trung	1.200.000	1.200.000		1.193.175	6.825		1.193.175	
	Thiết bị	1.200.000	1.200.000	MSTT	1.193.175	6.825	Trộn gói	1.193.175	
2	Đồ gỗ	59.000	58.960		58.960	0		58.960	
	Thiết bị	59.000	58.960	Lựa chọn đơn vị	58.960	0	Trộn gói	58.960	
3	Máy chiếu, màn chiếu	375.000	374.989		367.609	7.380		367.609	
	Thiết bị		360.900	CHCT thông thường	353.520	7.380	Trộn gói	353.520	
	Thảm định giá		3.581	Lựa chọn đơn vị	3.581	0	Trộn gói	3.581	
	Tư vấn đấu thầu		10.508	Lựa chọn đơn vị	10.508	0	Trộn gói	10.508	
4	Âm ly, loa phục vụ lớp học	525.000	524.240		521.720	2.520		521.720	
	Thiết bị		509.295	CHCT qua mạng	506.775	2.520	Trộn gói	506.775	
	Thảm định giá		4.437	Lựa chọn đơn vị	4.437	0	Trộn gói	4.437	
	Tư vấn đấu thầu		10.508	Lựa chọn đơn vị	10.508	0	Trộn gói	10.508	
5	Bảng thông tin điện tử nhà A1	228.000	225.212		220.937	4.275		220.937	

I	2	3	4	5	6	7=4-6	8	9
	Thiết bị		212.525	CHCT qua mạng	208.250	4.275	Trọn gói	208.250
	Thảm định giá		2.179	Lựa chọn đơn vị	2.179	0	Trọn gói	2.179
	Tư vấn đấu thầu		10.508	Lựa chọn đơn vị	10.508	0	Trọn gói	10.508
6	Quạt hộp, quạt trần	49.000	48.620	Lựa chọn đơn vị cung cấp	48.620	0	Trọn gói	48.620
7	Điều hòa lớp học nhà B1		Không thực hiện		0			0
8	Máy Fax	7.000	7.000	Lựa chọn đơn vị cung cấp	7.000	0	Trọn gói	7.000
II	Dự án: Trang bị phòng thực hành cho sinh viên (chuyên tiếp từ 2017)	65.763.965	64.889.000		62.900.901	1.988.099		62.823.901
1	Chi phí thiết bị		60.794.906	Đấu thầu rộng rãi	60.735.000	59.906	Trọn gói	60.658.000
2	Chi phí quản lý dự án		790.990		717.360	73.630		717.360
	- Thuê tư vấn			Lựa chọn đơn vị	474.749		Trọn gói	474.749
	- BQLDA Học viện Báo chí và Tuyên truyền			Tự thực hiện	242.611			242.611
3	Chi phí giám sát đầu tư		158.198		0	158.198		0
4	Chi phí lập Báo cáo nghiên cứu khả thi		222.603	Lựa chọn đơn vị	222.603	0	Trọn gói	222.603
5	Chi phí lập thiết kế thi công và tổng dự toán		319.666	Lựa chọn đơn vị	319.666	0	Trọn gói	319.666
6	Chi phí thẩm tra tính hiệu quả và khả thi của dự án		26.959	Lựa chọn đơn vị	26.959	0	Trọn gói	26.959
7	Chi phí lập HSMĐT, đánh giá HSDĐT gói TB		70.539	Lựa chọn đơn vị	70.539	0	Trọn gói	70.539



I	2	3	4	5	6	7=4-6	8	9
8	Chi phí thẩm định HSMT, thẩm định kết quả LCNT		56.200		0	56.200		0
9	Tư vấn giám sát thi công		275.570	Lựa chọn đơn vị	275.570	0	Trọn gói	275.570
10	Chi phí thẩm định giá		123.642	Lựa chọn đơn vị	122.389	1.253	Trọn gói	122.389
11	Kiểm toán		310.139	Lựa chọn đơn vị	310.000	139	Trọn gói	310.000
12	Chi phí thẩm tra PDQT		197.645	Vụ KH_TC	100.815	96.830		100.815
13	Chi phí dự phòng		1.541.943		0	1.541.943		0
<b>III</b>	<b>Bổ sung 2019</b>	<b>502.210</b>	<b>491.710</b>		<b>489.321</b>	<b>2.389</b>		<b>489.321</b>
<b>1</b>	<b>Bàn ghế 5 lớp chất lượng cao</b>	<b>210.700</b>	<b>210.708</b>		<b>210.323</b>	<b>385</b>		<b>210.323</b>
	Thiết bị		198.385	CHCT rút gọn	198.000	385	Trọn gói	198.000
	Thẩm định giá		1.815	Lựa chọn đơn vị	1.815	0	Trọn gói	1.815
	Tư vấn đấu thầu		10.508	Lựa chọn đơn vị	10.508	0	Trọn gói	10.508
<b>2</b>	<b>Phần mềm QLTS</b>	<b>212.912</b>	<b>202.404</b>		<b>200.400</b>	<b>2.004</b>		<b>200.400</b>
	Thiết bị		198.004	CHCT rút gọn	196.000	2.004	Trọn gói	196.000
	Lập DC-DT		2.200	Lựa chọn đơn vị	2.200	0	Trọn gói	2.200
	Thẩm tra DC-DT		2.200	Lựa chọn đơn vị	2.200	0	Trọn gói	2.200
	Tư vấn đấu thầu		10.508	Lựa chọn đơn vị	10.508	0	Trọn gói	10.508

3	Mua 5 ti vi kinh phi Lào	78.598	78.598	Lựa chọn đơn vị	78.598	0	78.598
	TỔNG CỘNG (I+II+III)	68.709.175	67.819.731		65.808.243	2.011.488	65.731.243

Người lập biểu

*BS*  
*Bùi Thị Huyền*

Q. GIÁM ĐỐC *NA*



*Lưu Văn An*

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2021

Số: 1052 -BC/HVBCTT

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện công tác đấu thầu năm 2020**

**Kính gửi: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh**

Thực hiện công văn số 133-CV/HVCTQG-KHTC ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về việc báo cáo tình hình thực hiện đấu thầu năm 2020, Học viện Báo chí và Tuyên truyền báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu năm 2020 tại Học viện như sau:

#### **Phần I. Tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà thầu**

##### **I. Kết quả thực hiện:**

##### **1. Tổng hợp chung về kết quả thực hiện hoạt động đấu thầu năm 2020:**

1.1 Tổng hợp kết quả thực hiện lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu thuộc dự án và dự toán mua sắm thường xuyên bao gồm cả qua mạng và không qua mạng năm 2020: Tổng số gói thầu, tổng giá gói thầu, tổng giá trúng thầu, tỷ lệ tiết kiệm thông qua đấu thầu... (theo phụ lục kèm theo).

2. Về công tác phổ biến, quán triệt thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu:

- Kết quả việc phổ biến, quán triệt bằng văn bản: không.
- Số lượng hội nghị, hội thảo phổ biến, quán triệt thực hiện pháp luật về đấu thầu: không
- Số lượng các khóa đào tạo về đấu thầu: không.
- Các hình thức phổ biến khác:

Toàn bộ các cán bộ và chuyên viên của Học viện làm công tác quản lý tài chính, công tác đấu thầu đều cập nhật và được phổ biến về Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, tham gia đầy đủ Hội nghị tập huấn về quản lý đầu tư xây dựng do Học viện trung tâm tổ chức.

Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã áp dụng nghiêm Thông tư số 03/2015/TT-BKH quy định chi tiết lập Hồ sơ mời thầu xây lắp; Thông tư số 01/2015/TT-BKHĐT quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu xây lắp, Thông tư số 04/2010/TT-BKHĐT quy định chi tiết lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu, hồ

sơ yếu cầu sịch vụ tư vấn; Thông tư số 11/2015/TT-BKHĐT quy định chi tiết lập hồ sơ yêu cầu đối với chi định thầu, chào hàng cạnh tranh; Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT quy định chi tiết lập báo cáo thẩm định trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu; Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT quy định chi tiết lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu; Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 08 tháng 9 năm 2015 quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng; Thông tư 11/2019/TT/BKHĐT, ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

*3. Tình hình thực hiện việc đăng tải thông tin trong đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng:*

a/ Kết quả thực hiện việc đăng tải thông tin trong đấu thầu: Học viện Báo chí và Tuyên truyền thực hiện đăng tải đầy đủ Kế hoạch đấu thầu, thông báo mời thầu, kết quả đấu thầu lên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

b/ Kết quả việc lựa chọn nhà thầu qua mạng: đã thực hiện năm gói thầu, tiết kiệm được 61.037 nghìn đồng so với tổng giá gói thầu (Phụ lục đính kèm).

*4. Về tình hình thực hiện việc phân cấp trong đấu thầu:*

Học viện Báo chí và Tuyên truyền áp dụng đúng và nghiêm chỉnh Luật Đấu thầu số 43/3013/QH13 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, theo Quyết định của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, thực hiện đúng các trường hợp về đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh và chỉ định thầu.

*5. Công tác thanh tra, kiểm tra về đấu thầu:*

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh thường xuyên kiểm tra và cũng như trong kết quả kiểm toán đã cho thấy Học viện Báo chí và Tuyên truyền thực hiện rất tốt về công tác đấu thầu, không xảy ra sai sót, không vi phạm luật đấu thầu. Trong thời gian tới, các cán bộ làm công tác đấu thầu sẽ được cử đi bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ về đấu thầu để đảm bảo công tác đấu thầu hiệu quả hơn.

*6. Công tác đào tạo, bồi dưỡng về đấu thầu:*

Học viện Báo chí và Tuyên truyền có gần 20 cán bộ đã tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác đấu thầu, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao nhưng vẫn thường xuyên tập huấn và bồi dưỡng thêm.

*7. Công tác giải quyết kiến nghị và tình hình xử lý vi phạm về đấu thầu:*

Trong năm 2020 Học viện Báo chí và Tuyên truyền không có vi phạm và không phải giải quyết kiến nghị trong hoạt động đấu thầu.

8. Thông tin về nhà thầu nước ngoài trúng thầu tại các dự án/gói thầu:

Không có nhà thầu nước ngoài nào trúng thầu.

9. Cập nhật tên và chức danh của lãnh đạo phụ trách trực tiếp công tác đấu thầu trong phạm vi quản lý của Bộ, ngành hoặc địa phương, doanh nghiệp theo quy định tại khoản 13 Điều 129 Nghị định 63/2014/NĐ-CP:

Không có.

10. Các nội dung khác: Không có.

## II. Đánh giá chung:

Các nhà thầu trúng thầu đều đầy đủ năng lực và kinh nghiệm và đảm bảo triển khai đúng tiến độ.

### Phần II. Tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

Học viện Báo chí và Tuyên truyền không thực hiện một dự án nào theo hình thức PPP.

Nơi nhận:

- Như K/g;
- Lưu VT, QT.

Q. GIÁM ĐỐC



Đào Văn An

**BAU CAU TUNG HUP KEI QUA LUYA CHON NHA THAU**  
**CÁC GÓI THẦU MUA SẮM SỬ DỤNG NGUỒN VỐN MUA SẮM THƯỜNG XUYỀN NĂM 2019**  
**THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM D, Đ, E, G KHOẢN 1 ĐIỀU 1 LUẬT ĐẦU THẦU SỐ 43/2013/QH13**

Đơn vị: 1.000 đồng

LĨNH VỰC VÀ HÌNH THỨC		Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch
<b>I. THEO LĨNH VỰC ĐẦU THẦU</b>					
1. Phi tư vấn	KQM				
	QM	2	2.436.108	2.431.000	5.108
2. Tư vấn	KQM	13	1.547.245	1.537.637	9.608
	QM				0
3. Mua sắm hàng hóa	KQM	3	79.000	78.280	720
	QM	4	2.262.411	2.234.965	27.446
4. Xây lắp	KQM	1	876.612	876.612	0
	QM	2	15.519.624	15.507.119	12.505
5. Mua sắm tập trung	MSTT	1	950.000	944.350	5.650
					0
<b>Tổng cộng</b>		<b>26</b>	<b>23.671.000</b>	<b>23.609.963</b>	<b>61.037</b>
<b>THEO HÌNH THỨC LUYA CHON NHA THAU</b>					
1. Rộng rãi	Trong nước	0			
	Quốc tế	2	15.519.624	15.507.119	12.505
2. Hạn chế	Trong nước	0			
	Quốc tế	0			
3. Chỉ định thầu	Trong nước	14	2.423.857	2.414.249	9.608
	Quốc tế				
4. Chào hàng cạnh tranh	Trong nước	6	4.698.519	4.665.965	32.554
	Quốc tế				
5. Mua sắm trực tiếp	Trong nước	3	79.000	78.280	720
	Quốc tế				
6. Tư thực hiện	Trong nước				
	Quốc tế				
7. Đặc biệt	Trong nước				
	Quốc tế				
8. Tham gia thực hiện của cộng đồng	Trong nước				
9. Mua sắm tập trung	Trong nước	1	950.000	944.350	5.650
<b>Tổng cộng</b>		<b>26</b>	<b>23.671.000</b>	<b>23.609.963</b>	<b>61.037</b>



**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

**DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN ODA, VỐN VAY ƯU ĐÃI CỦA NHÀ TÀI TRỢ NĂM 2020  
THUỘC PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH CỦA LUẬT ĐẦU THẦU SỐ 43/2013/QH13**

Đơn vị tính: nghìn đồng

A.	NSNN chi đầu tư	Giá gói thầu	Giá trúng thầu	Theo lĩnh vực đầu thầu						Theo hình thức lựa chọn nhà thầu				Đã thực hiện của công đồng			
				Phi tư vấn	Tư vấn	Mua sắm HH	Xây lắp	Hỗn hợp	Rộng rãi	Hạn chế	Chỉ định thầu	CHCC	MSTT		Tự thực hiện		
1	Mua sắm tập trung thiết bị tin học	950.000	944.350			x							x				
2	Máy chiếu, màn chiếu nhà B11	373.604	371.345														
3	Máy chủ trung tâm	401.500	379.000														
4	Đồ gỗ, đồ sắt	958.392	958.000														
5	Trang thiết bị âm thanh	528.915	526.620														
6	Nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo	1.490.305	1.490.000														
7	Phần mềm quản lý sinh viên, học viên và hệ thống an ninh tại KTX	945.875	941.000														
8	Mua máy hút ẩm	18.000	17.380														
9	Mua máy hủy tài liệu	21.000	20.900														
10	Mua quạt cây	40.000	40.000														
<b>II. Cải tạo, sửa chữa lớn tài sản cố định</b>																	
1	Cải tạo sân đầu hồi nhà B1																
1.1	Thiết kế	47.337	202.267														
1.2	Thăm tra	4.400	26.969														
1.4	Thi công	876.612	876.612														
1.5	Giám sát	0	0														
2	Cải tạo nhà E4 ký túc xá																
2.1	Thẩm định giá thiết bị pccc	5.343	5.343														
2.2	Thiết kế	445.853	445.853														
2.3	Thăm tra	65.520	65.520														
2.4	Lựa chọn nhà thầu	48.450	48.450														
2.5	Thi công xây lắp	10.092.429	10.082.279														
2.6	Thi công pccc	985.864	983.686														
2.7	Thi công phòng chống mối	189.163	188.986														





**PHỤ LỤC 2**

(Đính kèm văn bản số CV/HVBCTT, ngày 18 tháng 02 năm 2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

**Thông tin, số liệu cụ thể về công tác lựa chọn nhà thầu theo phương thức mua sắm tập trung năm 2020**

STT	Nội dung	Giá gói thầu	Giá trúng thầu	Cách thức lựa chọn nhà thầu (Qua mạng/ không qua mạng)	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Số lượng nhà thầu mua/nhận HSMT, HSYC	Số lượng nhà thầu nộp/nhận HSDT, HSDX	Số lượng nhà thầu vào bước đánh giá tài chính	Nhà thầu trúng thầu	Giá trúng thầu	Giá ký hợp đồng	Loại hợp đồng	Cách thức ký hợp đồng (Hợp đồng khung, hợp đồng trực tiếp)
<b>I. Học viện Báo chí và Tuyên truyền</b>													
1	Mua sắm tập trung thiết bị tin học	950.000	944.350	MSTT					Công ty TNHH Công nghệ Vạn phúc	944.350	944.350	Trọn gói	TTK
2	Máy chiếu, màn chiếu nhà B11	373.604	371.345	QM	4/2020	2	2	1	Công ty CP đầu tư Công nghệ Vạn An	371.345	371.345	Trọn gói	TT
3	Máy chủ trung tâm thông tin khoa học	401.500	379.000	QM	8/2020	2	2	1	Công ty Cổ Phần Đầu tư TVL Việt Nam	379.000	379.000	Trọn gói	TT
4	Đồ gỗ, đồ sắt	958.392	958.000	QM	4/2020	5	5	1	Công ty TNHH Thương mại Sản xuất và Dịch vụ Sơn thủy	958.000	958.000	Trọn gói	TT

5	Trang thiết bị âm thanh	528.915	526.620	QM	4/2020	7	7	1	Công ty TNHH Công nghệ Nguyễn Lộc	526.620	526.620	Trọn gói	TT
6	Nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo	1.490.305	1.490.000	QM	10/2020	1	1	1	Công ty Cổ phần Giải pháp Giáo dục Y tế Nam Việt	1.490.000	1.490.000	Trọn gói	TT
7	Phần mềm quản lý sinh viên, học viên và hệ thống an ninh tại KTX	945.875	941.000	QM	10/2020	1	1	1	Công ty CP Quản trị WEB Hà Nội	941.000	941.000	Trọn gói	TT
8	Mua máy hút âm	18.000	17.380	MSTT		1	1	1	Cửa hàng kinh doanh Nguyễn Ngọc Thăng	17.380	17.380	Trọn gói	TT
9	Mua máy hủy tài liệu	21.000	20.900	MSTT		1	1	1	Cửa hàng kinh doanh Nguyễn Ngọc Thăng	20.900	20.900	Trọn gói	TT
10	Mua quạt cây	40.000	40.000	MSTT		1	1	1	Cửa hàng kinh doanh Nguyễn Ngọc Thăng	40.000	40.000	Trọn gói	TT
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4.777.591</b>	<b>4.744.245</b>							<b>4.744.245</b>	<b>4.744.245</b>		

\*  
Số: 600 -BC/HVBCTT

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện công tác đấu thầu năm 2021**

**Kính gửi: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh**

Thực hiện công văn số 1570-CV/HVCTQG-KHTC ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về việc báo cáo tình hình thực hiện đấu thầu năm 2021, Học viện Báo chí và Tuyên truyền báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu năm 2021 tại Học viện như sau:

#### **Phần I. Tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà thầu**

##### **I. Kết quả thực hiện:**

##### **1. Tổng hợp chung về kết quả thực hiện hoạt động đấu thầu năm 2021:**

1.1 Tổng hợp kết quả thực hiện lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu thuộc dự án và dự toán mua sắm thường xuyên bao gồm cả qua mạng và không qua mạng năm 2021: Tổng số gói thầu, tổng giá gói thầu, tổng giá trúng thầu, tỷ lệ tiết kiệm thông qua đấu thầu... (theo phụ lục kèm theo).

2. Về công tác phổ biến, quán triệt thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu:

- Kết quả việc phổ biến, quán triệt bằng văn bản: không.
- Số lượng hội nghị, hội thảo phổ biến, quán triệt thực hiện pháp luật về đấu thầu: không
- Số lượng các khóa đào tạo về đấu thầu: không.
- Các hình thức phổ biến khác:

Toàn bộ các cán bộ và chuyên viên của Học viện làm công tác quản lý tài chính, công tác đấu thầu đều cập nhật và được phổ biến về Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, tham gia đầy đủ Hội nghị tập huấn về quản lý đầu tư xây dựng do Học viện trung tâm tổ chức.

Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã áp dụng nghiêm Thông tư số 03/2015/TT-BKH quy định chi tiết lập Hồ sơ mời thầu xây lắp; Thông tư số 01/2015/TT-BKHĐT quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu xây lắp, Thông tư số 04/2010/TT-BKHĐT quy định chi tiết lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu, hồ



sơ yếu cầu sịch vụ tư vấn; Thông tư số 11/2015/TT-BKHĐT quy định chi tiết lập hồ sơ yêu cầu đối với chỉ định thầu, chào hàng cạnh tranh; Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT quy định chi tiết lập báo cáo thẩm định trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu; Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT quy định chi tiết lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu; Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 08 tháng 9 năm 2015 quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng; Thông tư 11/2019/TT/BKHĐT, ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

*3. Tình hình thực hiện việc đăng tải thông tin trong đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng:*

a/ Kết quả thực hiện việc đăng tải thông tin trong đấu thầu: Học viện Báo chí và Tuyên truyền thực hiện đăng tải đầy đủ Kế hoạch đấu thầu, thông báo mời thầu, kết quả đấu thầu lên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

b/ Kết quả việc lựa chọn nhà thầu qua mạng: đã thực hiện năm gói thầu, tiết kiệm được 468.632 nghìn đồng so với tổng giá gói thầu (Phụ lục đính kèm).

*4. Về tình hình thực hiện việc phân cấp trong đấu thầu:*

Học viện Báo chí và Tuyên truyền áp dụng đúng và nghiêm chỉnh Luật Đấu thầu số 43/3013/QH13 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, theo Quyết định của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, thực hiện đúng các trường hợp về đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh và chỉ định thầu.

*5. Công tác thanh tra, kiểm tra về đấu thầu:*

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh thường xuyên kiểm tra và cũng như trong kết quả kiểm toán đã cho thấy Học viện Báo chí và Tuyên truyền thực hiện rất tốt về công tác đấu thầu, không xảy ra sai sót, không vi phạm luật đấu thầu. Trong thời gian tới, các cán bộ làm công tác đấu thầu sẽ được cử đi bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ về đấu thầu để đảm bảo công tác đấu thầu hiệu quả hơn.

*6. Công tác đào tạo, bồi dưỡng về đấu thầu:*

Học viện Báo chí và Tuyên truyền có gần 20 cán bộ đã tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác đấu thầu, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao nhưng vẫn thường xuyên tập huấn và bồi dưỡng thêm.

*7. Công tác giải quyết kiến nghị và tình hình xử lý vi phạm về đấu thầu:*

Trong năm 2021 Học viện Báo chí và Tuyên truyền không có vi phạm và không phải giải quyết kiến nghị trong hoạt động đấu thầu.

8. Thông tin về nhà thầu nước ngoài trúng thầu tại các dự án/gói thầu:

Không có nhà thầu nước ngoài nào trúng thầu.

9. Cập nhật tên và chức danh của lãnh đạo phụ trách trực tiếp công tác đấu thầu trong phạm vi quản lý của Bộ, ngành hoặc địa phương, doanh nghiệp theo quy định tại khoản 13 Điều 129 Nghị định 63/2014/NĐ-CP:

Không có.

10. Các nội dung khác: Không có.

## II. Đánh giá chung:

Các nhà thầu trúng thầu đều đầy đủ năng lực và kinh nghiệm và đảm bảo triển khai đúng tiến độ.

### Phần II. Tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

Học viện Báo chí và Tuyên truyền không thực hiện một dự án nào theo hình thức PPP.

#### Nơi nhận:

- Như K/g;
- Lưu VT, QT.



Phạm Minh Sơn

NG S  
OC  
BÁO  
TUYÊN  
TRIO

CÁC GÓI THẦU MUA SẴM SỬ DỤNG NGUỒN VỐN MUA SẴM THƯỜNG XUYÊN NĂM 2021  
THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM D, Đ, E, G KHOẢN 1 ĐIỀU 1 LỤẬT ĐẦU THẦU SỐ 43/2013/QH13

Đơn vị: 1.000 đồng

LĨNH VỰC VÀ HÌNH THỨC		Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch
<b>I. THEO LĨNH VỰC ĐẦU THẦU</b>					
1. Phí tư vấn	KQM				
	QM	7	4.107.577	3.918.470	189.107
2. Tư vấn	KQM				0
	QM	1	772.829	770.839	1.990
3. Mua sắm hàng hóa	KQM	7	481.395	481.395	0
	QM				0
4. Xây lắp	KQM				0
	QM				0
5, Mua sắm tập trung	MSTT				0
		15	5.361.801	5.170.704	191.097
<b>THEO HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU</b>					
1. Rộng rãi	Trong nước				
	Quốc tế				
2. Hạn chế	Trong nước				
	Quốc tế				
3. Chi định thầu	Trong nước	7	481.395	481.395	0
	Quốc tế				0
4. Chào hàng cạnh tranh	Trong nước				0
	Quốc tế	8	4.880.406	4.689.309	191.097
5. Mua sắm trực tiếp	Trong nước				
	Quốc tế				
6. Tư thực hiện	Trong nước				
	Quốc tế				
7. Đặc biệt	Trong nước				
	Quốc tế				
8. Tham gia thực hiện của cộng đồng	Trong nước				
	Quốc tế				
9. Mua sắm tập trung	Trong nước				
	QM	15	5.361.801	5.170.704	191.097
<b>Tổng cộng</b>					

**BÁO CÁO TỜNG HỢP KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU**  
**DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NHÀ NƯỚC NĂM 2021 THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 1\*, KHOẢN 2 VÀ KHOẢN 4 ĐIỀU 1 LUẬT ĐẦU THẦU SỐ 43/2013/QH13**



Đơn vị: 1.000 đồng

L. THEO LINH VỰC ĐẦU THẦU	Dự án quốc tế				Dự án nhóm A				Dự án nhóm B				Dự án nhóm C				Tổng (1+2+3+4)				
	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	
1. Phi vụ vận																					
2. Tư vấn																					
3. Mua sắm hàng hóa																					
4. Xây lắp																					
5. Mua sắm tập trung																					
<b>Tổng cộng 1</b>																					
<b>II. THEO HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU</b>																					
1. Ràng rới																					
2. Hạn chế																					
3. Chỉ định thầu																					
4. Chào hàng cạnh tranh																					
5. Mua sắm trực tiếp																					
6. Tư thực hiện																					
7. Đặc biệt																					
8. Tham gia thực hiện của công đồng																					
<b>Tổng cộng II</b>																					



**BÁO CÁO DANH MỤC ĐẦU THẦU CHI THƯỜNG XUYÊN  
NĂM 2021**

DVT: Ngh

S TT	Nội dung danh mục	Dự toán được duyet	Hình thức thực hiện	KQ thực hiện đến 31/12/2021
<b>1</b>	<b>Chăm sóc cây cảnh năm 2021</b>	<b>393.445</b>	CHCT qua mạng	<b>393.249</b>
	Chi phí vật tư, hàng hóa, dịch vụ	377.296		377.100
	Thẩm định giá	2.641		2.641
	Tư vấn đấu thầu	10.508		10.508
	Thẩm định	3.000		3.000
<b>2</b>	<b>Phun thuốc diệt muỗi và côn trùng gây hại</b>	<b>236.022</b>	CHCT qua mạng	<b>234.453</b>
	Chi phí vật tư, hàng hóa, dịch vụ	220.714		219.145
	Thẩm định giá	1.800		1.800
	Tư vấn đấu thầu	10.508		10.508
	Thẩm định	3.000		3.000
<b>3</b>	<b>Cung cấp dịch vụ vệ sinh công cộng</b>	<b>1.531.439</b>	CHCT qua mạng	<b>1.528.938</b>
	Chi phí vật tư, hàng hóa, dịch vụ	1.508.681		1.506.180
	Thẩm định giá	6.789		6.789
	Tư vấn đấu thầu	12.969		12.969
	Thẩm định	3.000		3.000
<b>4</b>	<b>Kiểm định chất lượng 04 chương trình đào tạo</b>	<b>793.049</b>	ĐTRR qua mạng	<b>791.059</b>
	Chi phí vật tư, hàng hóa, dịch vụ	772.829		770.839
	Thẩm định giá	4.251		4.251
	Tư vấn đấu thầu	12.969		12.969
	Thẩm định	3.000		3.000
<b>5</b>	<b>Gói dịch vụ bảo vệ KTX</b>	<b>358.110</b>	CHCT qua mạng	<b>280.849</b>
	Chi phí vật tư, hàng hóa, dịch vụ	263.720		
	Thẩm định giá	2.200		
	Tư vấn đấu thầu	10.508		
	Thẩm định E-HSMT&KQLCNT	2.000		
	Chi phí vật tư, hàng hóa, dịch vụ	343.200		265.939
	Thẩm định giá	2.402		2.402
	Tư vấn đấu thầu	10.508		10.508
	Thẩm định	2.000		2.000
<b>6</b>	<b>Gói dịch vụ bảo vệ khuôn viên Học viện</b>	<b>817.696</b>	CHCT qua mạng	<b>713.186</b>
	Chi phí vật tư, hàng hóa, dịch vụ	798.336		693.826
	Thẩm định giá	4.391		4.391
	Tư vấn đấu thầu	12.969		12.969
	Thẩm định	2.000		2.000



7	Gói khám sức khỏe năm 2021	590.222	CHCT qua mạng	587.176
	Chi phí vật tư, hàng hóa, dịch vụ	568.950		567.200
	Thẩm định giá	5.007		5.007
	Tư vấn đấu thầu	14.265		12.969
	Thẩm định	2.000		2.000
8	Gói cung cấp dịch vụ Internet	305.108	CHCT qua mạng	303.788
	Chi phí vật tư, hàng hóa, dịch vụ	290.400		289.080
	Thẩm định giá	2.200		2.200
	Tư vấn đấu thầu	10.508		10.508
	Thẩm định	2.000		2.000

TRƯỜNG PHÒNG QT & QLKT



Nguyễn Thị Hồng Mến



KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Trường Giang



BÁO CÁO TÌNH HÌNH MUA SẮM, CẢI TẠO SỬA CHỮA  
NĂM 2021

S TT	Nội dung danh mục	QĐ phê duyệt vốn	Hình thức thực hiện	Dự toán được duyệt	KQ thực hiện đến 31/12/2021
<b>I.</b>	<b>MUA SẮM TÀI SẢN</b>	<b>7.794.743</b>			<b>7.792.848</b>
<b>1</b>	<b>Trang bị, thay thế thiết bị âm thanh, ánh sáng, màn hình led, tivi Hội trường Lớn</b>	<b>2.631.188</b>	<b>DTRR qua mạng</b>		<b>2.631.188</b>
	Chi phí vật tư, hàng hóa, dịch vụ			2.627.900	2.602.952
	Thẩm định giá				10.093
	Tư vấn đấu thầu				16.143
	Thẩm định E-HSMT&KQLCNT				2.000
<b>2</b>	<b>Mua sắm âm ly phục vụ hoạt động</b>	<b>179.942</b>	<b>CHCTTT qua mạng</b>		<b>178.508</b>
	Chi phí vật tư, hàng hóa, dịch vụ			164.934	163.500
	Thẩm định giá				1.500
	Tư vấn đấu thầu				10.508
	Thẩm định E-HSMT&KQLCNT				3.000
<b>3</b>	<b>Phần mềm quản lý sv, học viên và hệ thống an ninh tại KTX (Chuyển tiếp)</b>	<b>941.000</b>	<b>CHCTTT qua mạng</b>		<b>941.000</b>
	Chi phí phần mềm tổng 2020-2021			958.844	941.000
<b>4</b>	<b>Nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo (Chuyển tiếp)</b>	<b>1.043.000</b>	<b>CHCTTT qua mạng</b>		<b>1.043.000</b>
	Chi phí phần mềm tổng 2020-2021			1.503.274	1.490.000
<b>5</b>	<b>Thiết bị an ninh rò sóng</b>	<b>59.400</b>	<b>Chi định thầu rút gọn</b>	<b>65.000</b>	<b>59.400</b>
<b>6</b>	<b>Thiết bị định tuyến router</b>	<b>40.000</b>	<b>Chi định thầu rút gọn</b>	<b>40.000</b>	<b>39.539</b>
<b>7</b>	<b>Mua sắm lắp đặt máy chiếu, màn chiếu</b>	<b>275.008</b>	<b>CHCTTT qua mạng</b>		<b>275.008</b>
	Chi phí vật tư, hàng hóa, dịch vụ			263.720	260.300
	Thẩm định giá				2.200
	Tư vấn đấu thầu				10.508
	Thẩm định E-HSMT&KQLCNT				2.000
<b>8</b>	<b>Mua sắm tập trung</b>	<b>766.540</b>	<b>MSTT</b>		<b>766.540</b>
<b>9</b>	<b>Đồ gỗ, sắt</b>	<b>846.861</b>	<b>CHCTTT qua mạng</b>		<b>846.861</b>
	Chi phí vật tư, hàng hóa, dịch vụ			853.750	827.000
	Thẩm định giá				5.165
	Tư vấn đấu thầu				12.696
	Thẩm định E-HSMT&KQLCNT				2.000
	Chi phí phần mềm				1.043.000
<b>10</b>	<b>Tai nghe</b>	<b>259.708</b>			<b>259.708</b>
	Chi phí vật tư, hàng hóa, dịch vụ			247.500	245.000
	Thẩm định giá				2.200
	Tư vấn đấu thầu				10.508
	Thẩm định E-HSMT&KQLCNT				2.000
<b>11</b>	<b>Máy chủ</b>	<b>476.080</b>	<b>CHCTTT qua mạng</b>		<b>476.080</b>

	Chi phí vật tư, hàng hóa, dịch vụ			463.870	460.000
	Thẩm định giá				3.572
	Tư vấn đấu thầu				10.508
	Thẩm định E-HSMT&KQLCNT				2.000
12	<i>Trang bị, thay thế hệ thống camera an ninh</i>	276.016	<i>CHCTTT qua mạng</i>		276.016
	Chi phí vật tư, hàng hóa, dịch vụ			265.465	259.936
	Thẩm định giá				2.522
	Tư vấn đấu thầu				
	Thẩm định E-HSMT&KQLCNT				2.000
II	<b>XÂY DỰNG</b>	28.072.696			28.072.696
1	<i>Cải tạo nhà E4 Ký túc xá</i>	5.431.000			5.431.000
2	<i>Cải tạo, nâng cấp hệ, đường xung quanh Hội trường Lớn</i>	7.645.645	<i>Đấu thầu rộng rãi qua mạng</i>		7.645.645
	Thi công xây dựng công trình			6.980.075	6.871.632
	Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật				246.466
	Thẩm tra bản vẽ thi công và tổng dự toán				27.082
	Chi phí quản lý dự án				192.859
	Chi phí thẩm tra và phê duyệt quyết toán				18.304
	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu				16.282
	Chi phí tư vấn lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT				27.083
	Giám sát thi công xây lắp				179.109
	Kiểm toán công trình				66.828
3	<i>Cải tạo, sửa chữa các tầng 1,2,3,11 và tầng hầm Nhà A1</i>	11.675.580	<i>Đấu thầu rộng rãi qua mạng</i>		11.675.580
	Thi công xây dựng lắp, mua sắm nội thất			10.826.915	10.591.028
	Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật				356.097
	Thẩm tra bản vẽ thi công và tổng dự toán				49.442
	Thẩm định giá thiết bị nội thất				6.100
	Chi phí quản lý dự án				177.670
	Chi phí thẩm tra và phê duyệt quyết toán				21.803
	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu				29.066
	Chi phí tư vấn lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT				42.046
	Giám sát thi công xây lắp				319.726
	Kiểm toán công trình				82.602
4	<i>Cải tạo, sửa chữa tường rào khu vực làm việc tại số 36 Xuân Thủy</i>	606.322	<i>Chi định thầu thông thường</i>		606.322
	Thi công xây dựng công trình			543.342	543.342
	Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật				35.317
	Thẩm tra bản vẽ thi công và tổng dự toán				4.400
	Chi phí thẩm tra và phê duyệt quyết toán				5.415
	Giám sát thi công xây lắp				17.848

5	Sơn bảo trì tường các nhà lớp học B1, B8, B9	2.714.149	Đấu thầu rộng rãi qua mạng		2.714.149
	Thi công xây dựng công trình			2.393.474	2.388.262
	Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật				130.252
	Thẩm tra bản vẽ thi công và tổng dự toán				12.158
	Chi phí quản lý dự án				78.553
	Chi phí thẩm tra và phê duyệt quyết toán				15.960
	Chi phí tư vấn lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT				10.339
	Giám sát thi công xây lắp				78.625

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2023

Số: 621 -BC/HVBCTT

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện công tác đấu thầu năm 2022

*Kính gửi: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh*

Thực hiện công văn số 3346-CV/HVCTQG-KHTC ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về việc báo cáo tình hình thực hiện đấu thầu năm 2022, Học viện Báo chí và Tuyên truyền báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu năm 2022 tại Học viện như sau:

#### **Phần I. Tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà thầu**

##### **I. Kết quả thực hiện:**

##### **1. Tổng hợp chung về kết quả thực hiện hoạt động đấu thầu năm 2022:**

1.1 Tổng hợp kết quả thực hiện lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu thuộc dự án và dự toán mua sắm thường xuyên bao gồm cả qua mạng và không qua mạng năm 2022: Tổng số gói thầu, tổng giá gói thầu, tổng giá trúng thầu, tỷ lệ tiết kiệm thông qua đấu thầu... (theo phụ lục kèm theo).

2. Về công tác phổ biến, quán triệt thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu:

- Kết quả việc phổ biến, quán triệt bằng văn bản: không.
- Số lượng hội nghị, hội thảo phổ biến, quán triệt thực hiện pháp luật về đấu thầu: không
- Số lượng các khóa đào tạo về đấu thầu: không.
- Các hình thức phổ biến khác:

Toàn bộ các cán bộ và chuyên viên của Học viện làm công tác quản lý tài chính, công tác đấu thầu đều cập nhật và được phổ biến về Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP; tham gia đầy đủ Hội nghị tập huấn về quản lý đầu tư xây dựng do Học viện trung tâm tổ chức.

Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã áp dụng nghiêm các quy định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong quá trình thực hiện đấu thầu và lựa chọn nhà thầu. Đặc biệt đã triển khai áp dụng thực hiện theo đúng nội dung Thông tư 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết



việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

3. *Tình hình thực hiện việc đăng tải thông tin trong đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng:*

a/ Kết quả thực hiện việc đăng tải thông tin trong đấu thầu: Học viện Báo chí và Tuyên truyền thực hiện đăng tải đầy đủ Kế hoạch đấu thầu, thông báo mời thầu, kết quả đấu thầu lên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

b/ Kết quả việc lựa chọn nhà thầu qua mạng: đã thực hiện năm gói thầu, tiết kiệm được 621 triệu đồng so với tổng giá gói thầu (Phụ lục đính kèm).

4. *Về tình hình thực hiện việc phân cấp trong đấu thầu:*

Học viện Báo chí và Tuyên truyền áp dụng đúng và nghiêm chỉnh Luật Đấu thầu số 43/3013/QH13 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, theo Quyết định của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, thực hiện đúng các trường hợp về đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh và chỉ định thầu.

5. *Công tác thanh tra, kiểm tra về đấu thầu:*

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh thường xuyên kiểm tra và cũng như trong kết quả kiểm toán đã cho thấy Học viện Báo chí và Tuyên truyền thực hiện rất tốt về công tác đấu thầu, không xảy ra sai sót, không vi phạm luật đấu thầu. Trong thời gian tới, các cán bộ làm công tác đấu thầu sẽ được cử đi bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ về đấu thầu để đảm bảo công tác đấu thầu hiệu quả hơn.

6. *Công tác đào tạo, bồi dưỡng về đấu thầu:*

Học viện Báo chí và Tuyên truyền có gần 20 cán bộ đã tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác đấu thầu, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao nhưng vẫn thường xuyên tập huấn và bồi dưỡng thêm.

7. *Công tác giải quyết kiến nghị và tình hình xử lý vi phạm về đấu thầu:*

Trong năm 2022 Học viện Báo chí và Tuyên truyền không có vi phạm và không phải giải quyết kiến nghị trong hoạt động đấu thầu.

8. *Thông tin về nhà thầu nước ngoài trúng thầu tại các dự án/gói thầu:*

Không có nhà thầu nước ngoài nào trúng thầu.

9. *Cập nhật tên và chức danh của lãnh đạo phụ trách trực tiếp công tác đấu thầu trong phạm vi quản lý của Bộ, ngành hoặc địa phương, doanh nghiệp theo quy định tại khoản 13 Điều 129 Nghị định 63/2014/NĐ-CP:*

Không có.

10. *Các nội dung khác:* Không có.

11  
12  
13  
14  
15  
16  
17  
18  
19  
20  
21  
22  
23  
24  
25  
26  
27  
28  
29  
30  
31  
32  
33  
34  
35  
36  
37  
38  
39  
40  
41  
42  
43  
44  
45  
46  
47  
48  
49  
50  
51  
52  
53  
54  
55  
56  
57  
58  
59  
60  
61  
62  
63  
64  
65  
66  
67  
68  
69  
70  
71  
72  
73  
74  
75  
76  
77  
78  
79  
80  
81  
82  
83  
84  
85  
86  
87  
88  
89  
90  
91  
92  
93  
94  
95  
96  
97  
98  
99  
100

## II. Đánh giá chung:

Các nhà thầu trung thầu đều đầy đủ năng lực và kinh nghiệm và đảm bảo triển khai đúng tiến độ.

### Phần II. Tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

Học viện Báo chí và Tuyên truyền không thực hiện một dự án nào theo hình thức PPP.

#### Nơi nhận:

- Như K/g;
- Lưu VT, QT.

GIÁM ĐỐC



HỌC VIỆN  
BÁO CHÍ  
VÀ TUYÊN TRUYỀN

PHẠM MINH SƠN

VIỆ  
CH  
TRU  
HỌC





(Đính kèm văn bản số: 22/ ngày 09 tháng 11 năm 2023)

Biểu 2.2

**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU  
CÁC GÓI THẦU MUA SẮM SỬ DỤNG NGUỒN VỐN MUA SẮM THƯỜNG XUYÊN NĂM 2022 THEO  
QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM D, Đ, E VÀ G KHOẢN 1 ĐIỀU 1 LUẬT ĐẦU THẦU SỐ 43/2013/QH13**

Đơn vị: Triệu đồng

LĨNH VỰC VÀ HÌNH THỨC		Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch
<b>I. THEO LĨNH VỰC ĐẦU THẦU</b>					
1. Phi tư vấn		1	308	308	
				4.041	170
2. Tư vấn		14	125	125	
				1.319	1
3. Mua sắm hàng hóa		14	673	671	2
				7.622	277
4. Xây lắp		17	2.230	2.230	
				3.334	2
		46	3.336	3.334	2
		19	13.439	12.982	457
<b>Tổng cộng I</b>					
<b>II. THEO HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU</b>					
1. Rộng rãi	Trong nước	3	6.180	5.939	241
	Quốc tế				
2. Hạn chế	Trong nước				
	Quốc tế				
3. Chỉ định thầu	Trong nước	44	3.202	3.200	2
	Quốc tế				
4. Chào hàng cạnh tranh	Trong nước	2	134	134	
	Quốc tế	16	7.259	7.043	216
5. Mua sắm trực tiếp	Quốc tế				
	Trong nước				
6. Tự thực hiện	Quốc tế				
	Trong nước				
7. Đặc biệt	Quốc tế				
8. Tham gia thực hiện của công đồng	Trong nước				
		46	3.336	3.334	2
		19	13.439	12.982	457
<b>Tổng cộng II</b>					

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Người báo cáo  
(tên, số điện thoại, địa chỉ email)

Ghi chú: Số liệu tổng hợp tại Biểu này bao gồm cả (1) gói thầu đang vẫn đối ứng trong dự án ODA đã được cân đối trong nguồn chi thường xuyên và (2) mua sắm tập trung được tổng hợp tại biểu 2.4

KQM: Lựa chọn nhà thầu thông thường (không thực hiện qua mạng)

QM: Lựa chọn nhà thầu qua mạng